**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Giáo viên thực hiện** | **Ghi chú về sự điều chỉnh** **(nếu có)** |
| - Các nguồn nước quanh bé | 1 | Từ 1/04 đến 06/04/2024 |   Hà Thị Thu Hương |  |
| - Sự kì diệu của hiện tượng tự nhiên | 1 | Từ 08/04 đến 13/04/2024 |   Trịnh Ngọc Bích |  |
| - Mùa hè yêu thương | 2 | Từ 15/04 đến 27/04/2024 | Hà Thị Thu HươngTrịnh Ngọc Bích |  |

**III. CHUẨN BỊ:**

|  | **Nhánh “Các nguồn nước quanh bé”** | **Nhánh “Sự kì diệu củ hiện tượng tự nhiên”** | **Nhánh “Mùa hè yêu thương”** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | - Xây dựng kế hoạch chủ đề, xây dựng kế hoạch hoạt động theo chủ đề và kế hoạch ngày.- Tạo môi trường hoạt động trong lớp theo chủ đề nhánh cho trẻ hoạt động.- Chuẩn bị nội dung chơi cho các góc, đồ dùng đồ chơi, tranh, ảnh, nguyên học liệu cho trẻ hoạt động theo chủ đề “Các nguồn nước quanh bé”.- Các bài hát, bài thơ, đồng dao,... về chủ đề.- Làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh ủng hộ nguyên học liệu, tranh ảnh họa báo về chủ đề“Các nguồn nước quanh bé”.- Tuyên truyền phòng chống bệnh covid - 19- Tuyên truyền về phòng chống 1 số dịch bệnh (thủy đậu, đau mắt đỏ, viêm phổi, …) tới các bậc phụ huynh. | - Xây dựng kế hoạch chủ đề, xây dựng kế hoạch hoạt động theo chủ đề và kế hoạch ngày.- Tạo môi trường hoạt động trong lớp theo chủ đề nhánh cho trẻ hoạt động.- Chuẩn bị nội dung chơi cho các góc, đồ dùng đồ chơi, tranh, ảnh, nguyên học liệu cho trẻ hoạt động theo chủ đề “Sự kì diệu củ hiện tượng tự nhiên”- Các bài hát, bài thơ, đồng dao,... về chủ đề.- Làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh ủng hộ nguyên học liệu, tranh ảnh họa báo về chủ đề “Sự kì diệu củ hiện tượng tự nhiên”- Tuyên truyền phòng chống bệnh covid -19- Tuyên truyền về phòng chống 1 số dịch bệnh (cúm, đau mắt đỏ, viêm phổi, …) tới các bậc phụ huynh. | - Xây dựng kế hoạch chủ đề, xây dựng kế hoạch hoạt động theo chủ đề và kế hoạch ngày.- Tạo môi trường hoạt động trong lớp theo chủ đề nhánh cho trẻ hoạt động.- Chuẩn bị nội dung chơi cho các góc, đồ dùng đồ chơi, tranh, ảnh, nguyên học liệu cho trẻ hoạt động theo chủ đề “Mùa hè yêu thương”- Các bài hát, bài thơ, đồng dao,... về chủ đề.- Làm tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh ủng hộ nguyên học liệu, tranh ảnh họa báo về chủ đề Mùa hè yêu thương”- Tuyên truyền phòng chống bệnh covid-19- Tuyên truyền về phòng chống 1 số dịch bệnh (cúm, đau mắt đỏ, viêm phổi, …) tới các bậc phụ huynh. |
| **Trẻ** | - Cùng bố mẹ sưu tầm tranh ảnh, sách truyện có nội dung chủ đề.- Cùng cô tạo môi trường hoạt động cho chủ đề.- Các loại sản phẩm xé dán, nặn, tô vẽ... theo chủ đề “Các nguồn nước quanh bé”. | - Cùng bố mẹ sưu tầm tranh ảnh, sách truyện có nội dung chủ đề.- Cùng cô tạo môi trường hoạt động cho chủ đề.- Các loại sản phẩm xé dán, nặn, tô vẽ... theo chủ đề “ Sự kì diệu của hiện tượng tự nhiên” | - Cùng bố mẹ sưu tầm tranh ảnh, sách truyện có nội dung chủ đề.- Cùng cô tạo môi trường hoạt động cho chủ đề.- Các loại sản phẩm xé dán, nặn, tô vẽ... theo chủ đề“Mùa hè yêu thương” |
| **Phụ huynh** | - Trò chuyện với trẻ ở nhà về ngày “Các nguồn nước quanh bé” - Ủng hộ tranh ảnh, họa báo liên quan đến chủ đề.- Kết hợp cùng các cô giáo khích lệ, động viên trẻ đến lớp. |  - Trò chuyện với trẻ ở nhà về lớp học của bé, bạn của bé ở lớp, một ngày của bé ở trường.- Ủng hộ tranh ảnh, họa báo liên quan đến chủ đề.- Kết hợp cùng các cô giáo khích lệ, động viên trẻ đến lớp. | - Trò chuyện với trẻ ở nhà về các ngành nghề.- Ủng hộ tranh ảnh, họa báo liên quan đến chủ đề.- Kết hợp cùng các cô giáo khích lệ, động viên trẻ đến lớp. |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ: NƯỚC - HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN - MÙA HÈ**

| **tt** | **Hoạt động** | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** | **Thứ 7** |
| **1** | **Đón trẻ** | - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khoẻ của trẻ, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh theo mùa, dịch covid 19, tuyên truyền đến phụ huynh tiêm vacxin covid cho trẻ đủ 5 tuổi.- Trò chuyện về một số thói quen và cử chỉ lễ phép, lịch sự trong giao tiếp. - Trò chuyện với trẻ về chủ để.- Dạy trẻ quan tâm, giúp đỡ mọi người xung quanh.- Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; truyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề,… |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | **\* Khởi động:** Cô cho trẻ làm đoàn tàu đi quanh sân trường sau chuyển đội hình về 3 hàng dọc.**\* Trọng động**: Tập các động tác kết hợp với nhạc. - Hô hấp : Thổi bóng bay - Tay : Đưa hai tay ra phía trước ,lên cao, sang hai bên  - Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra phía sau. - Lườn: Quay người sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông hoặc tay dang ngang, chân bước sang - Bật: Bật chụm tách chân - Trò chơi vận động: Cho trẻ chơi TC “Mưa to mưa nhỏ”**\* Hồi tĩnh:** Trẻ đi lại nhẹ nhàng một 2 vòng quanh sân. |  |
| **3** | **Hoạt động học** |  |
|  | **Nhánh 1** **“Các nguồn nước quanh bé”** | *Ngày 1/4/2024*Lĩnh vực: PTTC- Tên HĐH: VĐCB: "Tung bóng với người đối diện từ khoảng cách xa 4m"  | *Ngày 2/4/2024*Lĩnhvực:PTNT- Tên HĐH :Sự kì diệu của nước  | *Ngày* *3/4/2024* Lĩnh vực:PTNN- Tên HĐH: Nhận biết nhóm chữ cái q, p | *Ngày* *4/4 /2024*- Lĩnh vực:PTNT- Tên HĐH: Đo diện tích các vật, so sánh, diễn đạt kết quả đo |  *Ngày* *5/4 /2024*Lĩnh vực:PTTMTên HĐH:Dạy VĐ múa minh họa “Mưa bóng mây” |  *Ngày* *6/4 /2024*Lĩnh vực:PTNNTên HĐH:Ôn : Nhận biết nhóm chữ cái q, p |  |
| **Nhánh 2****“Sự kì diệu của hiện tượng tự nhiên”** | *Ngày 8/4/2024*Lĩnh vực: PTTCTên HĐH: VĐCB: Nhảy lò cò 5m | *Ngày 9/4/2024*Lĩnh vực: PTNTTên HĐH: Khám phá một số hiện tượng tự nhiên |  *Ngày* *10/04/2024* Lĩnh vực: PTNNTên HĐH: Bé đọc thuộc thơ “cây dây leo’’ | *Ngày* *11/04/2024*Lĩnh vực: PTNTTên HĐH: Nhận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai | *Ngày 12/04/2024*Lĩnh vực: PTNNTên HĐH: Dạy trẻ kể lại chuyện: ‘Sơn tinh và thủy tinh” | *Ngày 13/04/2024*Lĩnh vực: PTNTTên HĐH: Ôn: hận biết hôm qua, hôm nay, ngày mai  |  |
| **Nhánh 3****“Mùa hè yêu thương”** | *Ngày 15/04/2024*Lĩnh vực: PTTCTên HĐH:Némtrúng đích đứng bằng 1 tay | *Ngày 16/04/2024*Lĩnh vực: PTNTTên HĐH:Bé tìm hiểu mùa hè | *Ngày* *17/04/2024*Lĩnh vực: PTTMTên HĐH:"Dạy KNVĐ theo TTPH: Làm mây che nắng" | *Ngày 18/04/2024*Lĩnh vực: PTNTTên HĐH:Thêm bớt trong phạm vi 10 | *Ngày* *19/04/2024*Lĩnh vực: PTTCKNXHTên HĐH:Tiết kiệm điện, nước   | *Ngày 20/04/2024*Lĩnh vực: PTNTTên HĐH:Ôn thêm bớt trong phạm vi 10 |  |
|  | *Ngày 22/04/2024*Lĩnh vực: PTTCTên HĐH:VĐCB: Chạy 18m liên tục theo hướng thẳng trong khoảng 5-7 giây | *Ngày23/04/224*Lĩnh vực: PTNNTên HĐH:Nhận biết nhóm chữ cái s, x | *Ngày 24/04/2024*Lĩnh vực: PTNNTên HĐH:Kể chuyện sáng tạo | *Ngày* *25/04/2024*Lĩnh vực: PTTMTên HĐH:Cắt dán phong cảnh mùa hè | *Ngày* *26/04/2024*Lĩnh vực: PTNTTên HĐH:Tách gộp trong phạm vi 10 | *Ngày 27/04/2024*Lĩnh vực: PTNTTên HĐH:Ôn Tách gộp trong phạm vi 10 |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** |  |  |
|  | **Nhánh 1** **“Các nguồn nước quanh bé”** | *Ngày 1/4/2024*QS thời tiết - TCVĐ: Mèo đuổi chuột- Vui chơi tự do  | *Ngày 2/04/2024*QS hoa hồng- TCVĐ : Kéo co- Vui chơi trong khu thiên nhiên  |  *Ngày 3/04/2024*QS cây đỗ- TCVĐ : Thi xem ai nhanh- Chơi với cát nước sỏi- Vui chơi tự do  |  N*gày 4/4/2024*QS các trạng thái của nước- TCVĐ : Đua thuyền  | *Ngày 4/04/2024*QS vật chìm vật nổi- TCVĐ : Kéo co- Vui chơi tự do trong khu thể chất | *Ngày 6/04/2024*Quan sát bầu trời- TCVĐ: Tưới nước cho cây- Chơi tự do  |  |
|  | **Nhánh 2****“Sự kì diệu của hiện tượng tự nhiên”** | *Ngày 08/04/2024*-QS sự chuyển động của gió- TCVĐ : Đo bóng- Chơi tự do | *Ngày 9/04/2024*- Quan sát giàn thiên nhiên- TCVĐ: Chìm nổi- Chơi tự do  | *Ngày 10/04/2024*- Quan sát hoa hồng- TCVĐ: mèo đuổi chuột- Chơi tự do  | *Ngày 11/04/2024*- QS chong chóng quay- TCVĐ : thả diều- Chơi tự do  | *Ngày 12/04/2024*Quan sát cây xanh trong vườn trườngTC: Tưới nước cho cây | *Ngày 13/04/2024*Quan sát cây hoa bỏng- TCVĐ: “ Lộn cầu vồng” - Chơi tự do  |  |
| **Nhánh 3****“Mùa hè yêu thương”** | *Ngày 15/04/2024*- Quan sát thời tiết mùa hè- TCVĐ: Trời nắng trời mưa- Chơi tự do với đồ chơi trên sân | *Ngày 16//04/2024*- Quan sát vườn cổ tích- TCVĐ : tạo dáng- Chơi tự do  | *Ngày 17/04/2024*- Quan sát sự chuyển động của gió- TCVĐ: thả diều- Chơi tự do dưới sân trường | *Ngày 18/04/2024*- Quan sát hoa trạng nguyên- TCVĐ: Kéo co- Chơi tự do trong khu cổ tích | *Ngày 19/04/2024*- Quan sát cây tùng- TCVĐ: Chuyển bóng- Chơi tự do trong Sân trường | *Ngày 20/04/2024*- Quan sát giàn hoa- TCVĐ : Cướp cờ- Vui chơi tự do trên sân trường |  |
|  |  | *Ngày 22/04/2024*QS cây hoa hồng- TCVĐ : Nu na nu nốngVui chơi tự do trong vườn cổtích. | *Ngày 23/04/2024*- QS cây đỗ- TCVĐ : Lộn cầu vồng- Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời | *Ngày 24/04/2024*- QS cây hành- TCVĐ : Tưới nước cho cây do - Chơi tự với đồ chơi ngoài trời | *Ngày 25/04/2024*QS cây rau mồng tơi- TCVĐ : Thi xem ai nhanh- Vui chơi tự do với cát nước sỏi | *Ngày 26/04/2024*QS vườn cổ tích- TCVĐ :Tạo dáng- Vui chơi tự do trong khu cổ tích | *Ngày 27/4/2024*- Lao động tập thể:- Nội dung: Vệ sinh, nhặt lá cây. |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | - Rèn cho trẻ kỹ năng vệ sinh cá nhân. Biết chủ động rửa mặt, rửa tay bằng xà phòng một cách thành thạo trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. Giáo dục trẻ biết tự cài, cởi, mặc, gấp quần áo để đúng nơi quy định.- Trẻ không kén chọn thức ăn, ăn hết xuất.- Chủ động sắp xếp đồ dùng cho giường ngủ cùng cô giáo; kê giường ,chải chiếu, xếp gối…- Rèn cho trẻ thói quen giữ trật tự trong khi ngủ.- Cho trẻ nghe nhạc hát ru trước khi ngủ |  |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** |  |  |
|  | **Nhánh 1** **“Các nguồn nước quanh bé”.** | *Ngày 1/04/2024*- Tên HĐ: Trò chuyện về chủ đề- Vui chơi: “ Bịt mắt đánh trống”- Nêu gương, cắm cờ. |  *Ngày 2/04/2024*- Tên HĐ: Hát múa các bài hát theo chủ đề. - Vui chơi:  “ Chìm nổi”- Nêu gương, cắm cờ. | *Ngày 3/04/2024*- Tên HĐ: Làm quen với nhóm chữ cái p,q- Vui chơi: Chơi “ trò chơi dân gian”- Nêu gương, cắm cờ. |  *Ngày 4/04/2024*Tên HĐ: Làm quen với VĐM “ Mưa bóng mây” Vui chơi: Chơi“Nu na nu nống”- Nêu gương, cắm cờ. |  *Ngày 5/04/2024*- Tên HĐ: Rèn thao tác rửa tay- Vui chơi: Lộn cầu vồng*-* Nêu gương cắm cờ  | *Ngày 06/04/2024*- Tên HĐ:Liên hoan văn nghệ- Vui chơi: Nu na nu nống- Nêu gương, cuối tuần |  |
| **Nhánh 2****“Sự kì diệu của các hiện tượng tự nhiên”** | *Ngày 08/04/2024*- Tên HĐ: Trò chuyện về chủ đề nhánh- Vui chơi:  “ Bịt mắt bắt dê”- Nêu gương, cắm cờ. | *Ngày 09/04/202*4 Tên HĐ: Làm quen với câu chuyện “Sơn tinh thủy tinh”- Vui chơi:  “Mèo đuổi chuột”- Nêu gương, cắm cờ | *Ngày 10/04/2022*4- Tên HĐ: Hát múa các bài hát theo chủ đề.- Vui chơi: Chơi Đồ chơi trong lớp- Nêu gương, cắm cờ. | *Ngày 11/04/202*4 Tên HĐ: Rèn thao tác rửa mặt- Vui chơi: Chơi Đồ chơi trong lớp- Nêu gương, cắm cờ. | *Ngày 12/04/202*4- Tên HĐ: Ôn luyện số trong phạm vi 9- Vui chơi: Chơi “ Thử tài đoán vật”- Nêu gương, cắm cờ. | *Ngày 13/04/202*4- Nghe truyện theo chủ đề.- Vui chơi: “Nụ - Nở -Tàn”- Nêu gương, cắm cờ. |  |
| **Nhánh 3****“Mùa hè yêu thương”** | *Ngày 15/04/202*4- Tên HĐ: Làm quen với bài đồng dao “Ông sao ông sao” - Vui chơi: Chơi tự do | *Ngày 16/04/202*4- Tên HĐ: Làm quen với VĐ M “ Làm mây che nắng” -Vui chơi: “Nhảy theo điệu nhạc”- Nêu gương, cắm cờ. | *Ngày 17/04/202*4- Tên HĐ: Ôn số lượng trong phạm vi 10- Vui chơi: Chơi “ Dấu tay”- Nêu gương, cắm cờ. | *Ngày 18/04/202*4- Tên HĐ: Hát các bài hát về chủ đề- Vui chơi: Chơi “Vật chìm vạt nổi”- Nêu gương, cắm cờ. | *Ngày 19/04/202*4- Chơi một số trò chơi dân gian- Nêu gương, cắm cờ. | *Ngày 20/04/202*4- Liên hoan văn nghệ cuối tuần- Nêu gương, cắm cờ. |  |
|  | *Ngày 22/04/202*4- Tên HĐ: Trò chuyện về chủ đề.- Vui chơi:  “ chơi đồ chơi trong lớp”- Nêu gương, cắm cờ. | *Ngày 23/04/2024*- Tên HĐ: - Nhận biết các mùa trong năm theo thứ tự- Vui chơi: Chi chi chành chành- Nêu gương, cắm cờ. | *Ngày24/04/202*4- Tên HĐ: Ôn chữ cái đã học- Vui chơi: Chơi “ Dấu tay”- Nêu gương, cắm cờ. | *Ngày25/04/202*5- Tên HĐ: Nghe một số bài hát về chủ đề. -T/C “Đoán tên bạn hát”- Nêu gương, cắm cờ. | *Ngày**26/04/202*4- Tên HĐ: Ôn lthêm bớt trong phạm vi 10- Vui chơi: Chơi “ Ai giỏi hơn” | *Ngày 27/04/202*4- Liên hoan văn nghệ cuối tuần- Nêu gương, cắm cờ. |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHỦ ĐỀ: NƯỚC - HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN - MÙA HÈ**

( Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 01/04 – 27/04/2024)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên góc** | **Mục đích-Yêu cầu** | **Nội dung hoạt động** | **Chuẩn bị** | **Các chủ đề nhánh** |
| **Nhánh 1** | **Nhánh 2** | **Nhánh 3** |
|  | **Các nguồn nước quanh bé**  | **Sự kì diệu của các hiện tượng tự nhiên** | **Mùa hè yêu thương** |
| **Góc** **xây** **dựng** | - Bé Xây công viên nước | - Trẻ biết xây dựng vườn hoa, biết trang trí tạo quang cảnh khuôn viên, sắp xếp ghế đá, cây , hoa. | - Trẻ thỏa thuận với nhau về công trình “ Bé xây công viên nước”, phân công mỗi thành viên một nhiệm vụ. Ai làm thợ chính, thợ phụ.( Cô đi tới từng góc gợi ý cho trẻ thỏa thuận chơi)- Dùng các nguyên vật liệu, đồ chơi, đồ dùng phụ trợ để lắp ráp thành công trình “ Công viên nước” theo mẫu hoặc theo ý của trẻ. - Trẻ thể hiện vai chơi.- Biết phối hợp với các bạn, phối hợp các loại đồ chơi, vật liệu chơi, các thao tác chơi khác nhau để tạo ra sản phẩm.- Khi trẻ chơi, cô chú ý tới từng góc chơi quan sát hướng dẫn trẻ chơi.- Cô bao quát trẻ xem trẻ xây như thế nào.- Cô nhận xét sản phẩm xây dựng của trẻ. Động viên khuyến khích trẻ. - Trẻ biết thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau khi chơi. | **-** Vật liệu và dụng cụ xây dựng: gạch, hàng rào, lắp ghép, lắp nút, dao xây, thước, xô chậu, đồ trang trí khuôn viên vườn hoa, cây cảnh, ghế đá,..- Một số đồ chơi tự tạo:Bàn, ghế,... | x |  | x |
| - Bé xây Bãi biển | - Trẻ biết xây các loại cây, theo khuôn viên của khu vườn biết trang trí tạo quang cảnh khuôn viên, sắp xếp các loại cây, cây ăn quả, cây xanh theo loại .. | - Trẻ thỏa thuận với nhau về công trình “Bãi biển”, phân công mỗi thành viên một nhiệm vụ. Ai làm thợ chính, thợ phụ.( Cô đi tới từng góc gợi ý cho trẻ thỏa thuận chơi)- Dùng các nguyên vật liệu, đồ chơi, đồ dùng phụ trợ để lắp ráp thành công trình “Bãi biển” theo mẫu hoặc theo ý của trẻ. - Trẻ thể hiện vai chơi.- Biết phối hợp với các bạn, phối hợp các loại đồ chơi, vật liệu chơi, các thao tác chơi khác nhau để tạo ra sản phẩm.- Khi trẻ chơi, cô chú ý tới từng góc chơi quan sát hướng dẫn trẻ chơi.- Cô bao quát trẻ xem trẻ xây như thế nào.- Cô nhận xét sản phẩm xây dựng của trẻ. Động viên khuyến khích trẻ. - Trẻ biết thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau khi chơi. | **-** Đồ chơi xây dựng: gạch, khối, hoa,cây, bay, xô, ống xây dựng, đồ chơi lắp ghép, các loại cây xanh, cây ăn quả, cây hoa… |  | x | x |
|  **Góc phân vai** | - Quán nước giải khát | - Trẻ có kỹ năng pha chế các loại nước uống: nước cam, nước chanh, nước đường, chè... | .- Biết thoả thuận, phân công công việc cho từng thành viên.- Thực hiện thao tác pha chế các loại nước uống: nước cam, nước chanh đường, nước sấu,...- Chia ra các cốc và trang trí.- Cô bao quát, hướng dẫn trẻ.- Thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau khi chơi. | - Đồ chơi nấu ăn, trang phục bảo hộ,...- Tranh ảnh các loại nước uống, các bước gợi ý cách làm các loại nước uống: nước cam, chanh,...- Nguyên liệu : cam, sấu ngâm, đường, chanh,... | x | x | x |
| Nhà hàng gió biển | - Trẻ có kỹ năng chế biến các món ăn từ các loại thủy sản.- Trang trí các món ăn đẹp mắt. | .- Biết thoả thuận, phân công công việc cho từng thành viên. ( Bếp trường, phụ bếp)- Thực hiện công việc của đầu bếp và phụ bếp, thao tác chế biến món ăn: nướng, lẩu, tôm, cua, cá, mực,...- Chia ăn ra khay cho từng công nhân.- Cô bao quát, hướng dẫn trẻ.- Thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau khi chơi. | - Đồ chơi nấu ăn, trang phục bảo hộ,...- Tranh ảnh các món ăn, các bước gợi ý cách làm món ăn.- Nguyên liệu làm món ăn. | x | x | x |
|  | - Cửa hàng 5A3 | - Trẻ có kỹ năng giao tiếp giữa người bán và người mua. - Biết sắp xếp các loại mặt hàng, biết định giá cho từng loại sản phẩm | - Trẻ thể hiện công việc của người bán hàng.- Sắp xếp các mặt hàng: các loại nước uống, kem, bánh kẹo, quần áo, ô, áo tắm, kính..- Chào mời khách, lấy hàng cho khách, tính tiền, lau dọn các mặt hàng... - Người mua hàng hỏi giá, trả giá, trả tiền.- Cô bao quát hướng dẫn trẻ chơi.- Thu dọn đồ dùng đồ chơi gọn gàng sau khi chơi. | - Các loại nước giải khát, kem, bánh kẹo , quần áo,áo tắm, áo phao, kính... | x | x | x |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Góc toán - MTXQ** | Gắp boom boom đúng số lượng, màu sắc | - Rèn tính kiên trì, khéo léo và kỹ năng đếm, phân biệt màu sắc để gắn đúng số lượng | - Trẻ gắp boom boom đúng số lượng và màu sắc tương ứng. | - Bảng chơi, kẹp nhựa, boom boom | x | x | x |
| - Chia nhóm trong phạm vi 9 | - Trẻ có kỹ năng đếm, chia nhóm đối tượng 1 cách thành thạo. | - Trẻ thực hiện chia nhóm các đối tượng và nói kết quả phép chia. | - Bảng chơi chia nhóm. | x | x | x |
| - Đồng hồ số | - Rèn kỹ năng nhận biết con số trên đồng hồ, bước đầu biết xem giờ | - Trẻ tập xem giờ trên đồng hồ | - Bảng chơi “ Bé tập xem giờ” | x |  | x |
| - Tìm cánh cho hoa | - Trẻ có kỹ năng thêm bớt tùy theo khả năng của trẻ | - Tìm cánh cho các bông hoa | - Bảng chơi tìm cánh cho hoa | x | x | x |
| - Tìm cánh hoa cho bướm | - Rèn cho trẻ khả năng xác định màu sắc, tính kiên trì, khéo léo và kỹ năng đếm theo khả năng của trẻ. | - Trẻ tìm cánh hoa có số lượng và màu sắc tương ứng với chấm tròn trên cánh bướm | Bảng chơi cánh hoa, bướm màu | x | x | x |
| - Ghép tranh |  - Rèn kỹ năng quan sát và sắp xếp cho trẻ. | - Trẻ ghép bức tranh từ các que kem | - Que kem đã vẽ tranh | x | x | x |
| - Thả pom pom | - Rèn cho trẻ kỹ năng định hướng trong không gian và kỹ năng nhận biết số lượng tương ứng | - Trẻ thả bóng vào ô tương ứng. | - hộp chơi thả pom pom  | x | x | x |
| - Hành vi đúng hành vi sai | - Trẻ biết phân biệt hành vi nào đúng hành vi nào sai | - Trẻ phân biệt hành vi đúng hành vi sai | Tranh các hành vi đúng, hành vi sai, bảng chơi | x |  | x |
|  | Sưu tầm tranh anh về chủ đề | - Trẻ có kỹ năng tìm và cắt dán sưu tầm | - Trẻ chơi sưu tầm tranh | - Tranh ảnh  | x | x | x |
| Quay số tương ứng | - Trẻ có kỹ năng xoay bàn xoay tìm số tương ứng với số lượng bông hoa | - Trẻ chơi xoay số | Bảng chơi xoay số  | x | x | x |
| Ô ăn quan | - Trẻ có kĩ năng đếm sỏi đặt tương ứng với ô số | - Trẻ chơi ô ăn quan  | Bảng chơi ô ăn quan | x | x | x |
| - Bé sao chép số | - Biết hướng tô viết số từ trái sang phải từ trên xuống dưới. | - Sao chép các số có trong tranh. | - Bảng chơi, bút dạ | x | x | x |
|  | - Tìm nhị cho hoa | - Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định cho trẻ. | - Trẻ tìm và gắn thẻ số, thẻ hình. | - Bảng chơi, lô tô số, hình | x | x | x |
|  | - Bé tô số | - Rèn kỹ năng tô theo nét những con số cho trẻ. | - Trẻ tô theo nét những con số cô đã viết sẵn | - Bảng chơi, bút lông | x | x | x |
|  | - Xúc xắc thông minh | - Trẻ có kỹ năng thêm bớt tùy theo khả năng của trẻ | - Trẻ làm quen với dấu cộng, trừ, thực hiện phép thêm bớt đơn giản trên bảng chơi xúc xắc. | - Bảng chơi xúc xắc | x | x | x |
|  | - Đếm và nối đúng số lượng. | - Rèn kỹ năng đếm cho trẻ | - Trẻ đểm số lượng các đối tượng và nối với chữ số tương ứng | - Bảng chơi đếm và nối số lượng tương ứng. | x | x | x |
|  | - Bé sưu tầm  | - Trẻ có kỹ năng tìm và cắt dán sưu tầm các loại đồ chơi. | - Trẻ sưu tầm, cắt dán tranh ảnh các đồ chơi trung thu, đồ chơi trong trường mầm non. | - Tranh ảnh các loại đồ chơi trung thu, đồ dùng đồ chơi trong trường, trong lớp. | x | x | x |
|  | - Mê cung | - Rèn kĩ năng định hướng, ghi nhớ, quan sát tìm đường ngắn nhất về nhà. | - Trẻ quan sát, đặt chữ đúng vị trí như mẫu bên cạnh. | - Bảng chơi mê cung | x | x | x |
|  | - Chiếc kẹp màu | - Đếm số lượng kẹp màutương ứng với số trên que tre | - Kẹp những chiếc kẹp màu vào que kem sao cho tương ứng với số trên que kem. | - Que kem, kẹp màu | x | x | x |
|  | Trứng số | - Rèn kĩ năng quan sát, xắp xếp, đếm số lượng | - Tìm 2 mảnh ghép phù hợp với nhau | - Quả trứng số | x | x | xx |
| **Chữ cái** | - Chiếc nón kì diệu | - Rèn kĩ năng đọc, ghi nhớ các kiểu chữ cái. | - Trẻ quan sát, khéo léo thả bóng , vào chữ nào, đọc và tìm chữ tương ứng gắn vào | - Chiếc nón, thẻ chữ | x | x | x |
| - Bé sao chép chữ | - Biết hướng tô viết chữ từ trái sang phải từ trên xuống dưới. | - Sao chép các chữ có trong tranh. | - Bảng chơi, bút dạ | x | x | x |
| - Bé sao chép từ | - Rèn kĩ năng ghi nhớ, đọc. | - Sử dụng tranh ảnh, thẻ chữ có sẵn ghép từ theo mẫu | - Bảng chơi, thẻ chữ rời, tranh chữ | x | x | x |
| - Hộp chữ cái | Rèn kĩ năng quan sát, ghi nhớ,tìm chữ cái trong cổ chai tương ứng với thẻ chữ ở nắp  | - Tìm chữ cái trong cổ chai tương ứng với thẻ chữ và chữ cái ở nắp chai. | Họp chữ cái, nắp chai, bảng chữ cái | x | x | x |
| -Trứng chữ | - Rèn kĩ năng quan sát, xắp xếp, ghi nh | - Tìm 2 mảnh ghép phù hợp với nhau | - Quả trứng chữ | x | x | x |
|  | - Vòng xoay chữ cái | - Biết tìm các chữ cái in thường tương ứng với các chữ cái viết thường, in hoa. | - Trẻ tìm và quay vòng các chữ cái in thường tương ứng với chữ cái viết thường, in hoa trên các cánh hoa. | - Bảng chơi | x | x | x |
| - Ghép nét chữ | - Biết quan sát, ghi nhớ cấu tạo các chữ cái và ghép thành chữ cái hoàn chỉnh từ những thẻ chữ rời. | - Trẻ ghép các nét chữ từ những nét chữ rời. | - Bảng chơi, nét chữ rời | x | x | x |
| - Bù chữ còn thiếu | - Biết tìm và thêm chữ còn thiếu vào trong cụm từ cô cho sẵn  | - Trẻ tìm chữ cái đã học và dùng bút gạch chân các chữ cái đó ở trong bài thơ, câu chuyện. | - Lời bài thơ, câu chuyện, bút chì | x | x | x |
| - Vòng xoay chữ cái | - Biết tìm các chữ cái in thường tương ứng với các chữ cái viết thường, in hoa. | - Trẻ tìm và quay vòng các chữ cái in thường tương ứng với chữ cái viết thường, in hoa trên các cánh hoa. | - Bảng chơi | x | x | x |
| **Góc sách, văn học** | - Xem tập đọc truyện về chủ đề | - Biết trang bìa, thứ tự các trang sách.- Biết cầm sách đúng cách, biết hướng đọc từ trái sang phải từ dòng trên xuống dòng dưới. | - Trẻ xem truyện, lật mở từng trang và xem từ trên xuống dưới. | - Sách truyện theo chủ đề | x | x | x |
| - Kể chuyện sáng tạo với đồ vật, rối | - Biết kể chuyện sáng tạo với các loại đồ vật, rối. | - Trẻ kể chuyện sáng tạo với các đồ vật, rối theo chủ đề. | - Các loại rối: rối tay, rối dẹt, mũ rối, rối ngón, ... | x | x | x |
|  - Kể chuyện theo tranh | - Biết đọc và kế chuyện theo tranh. | - Trẻ xem tranh và kể chuyện theo bức tranh. | - Tranh truyện theo chủ đề. | x | x | x |
|  | Đọc thơ theo tranh | - Trẻ biết nhìn tranh đọc các bài thơ. | - Trẻ đọc thơ theo chủ đề | - Tranh thơ theo chủ đề | x | x | x |
| **Góc nghệ thuật** | - Bé vẽ  | - Trẻ vẽ đẹp, biết sáng tạo. | - Trẻ nói lên ý tưởng vẽ của mình.Sử dụng bút màu vẽ và tô màu bức tranh của mình.- Cô quan sát hướng dẫn, gợi mở cho trẻ. | - Giấy a4, màu vẽ | x | x | x |
| - Làm đồ chơi  | - Trẻ khéo léo làm ra được một số đồ chơi như chong chóng, diều.. | - Trẻ lựa chọn loại đồ chơi mà trẻ thích làm.- Sử dụng giấy bìa, kéo, keo để làm . - Cô quan sát, hướng dẫn trẻ. | - Giấy bìa các màu, keo, kéo, giấy xốp, dây chun. | x |  |  |
| - Bé tô màu  | - Trẻ tô màu không chờm ra ngoài, tô mịn, đều màu. | - Trẻ pha màu, dùng cọ vẽ và màu nước để tô màu bức tranh về chủ đề | - Tranh rỗng, màu nước, màu sáp , khăn lau tay. | x | x | x |
|  | - Bé làm ô  | - Trẻ lựa chọn các nguyên học liệu để ô. | - Trẻ cắt giấy màu, cắt ống mút, dán băng dính hai mặt- Sử dụng giấy bìa, kéo, keo để làm . - Cô quan sát, hướng dẫn trẻ. | - Các loại nguyên học liệu giấy màu, keo, kéo, bìa cứng, băng dính hai mặt. | x | x | x |
|  | - Xem tập đọc truyện về chủ đề | - Biết trang bìa, thứ tự các trang sách.- Biết cầm sách đúng cách, biết hướng đọc từ trái sang phải từ dòng trên xuống dòng dưới. | - Trẻ xem truyện, lật mở từng trang và xem từ trên xuống dưới. | - Sách truyện theo chủ đề | x | x | x |
| **Góc vận động** | - Trẻ chơi với vòng, gậy,đá cầu,  | - Phát triển tố chất vận động cho trẻ. | - Trẻ chơi đá cầu, bóng rổ, ném còn, bóng chuyền,.... | - Bóng, vòng, gậy, cầu, cột bóng rổ,.... | x | x | x |
| **Góc thiên nhiên** | - Chăm sóc cây, chơi với cát,nước chìm nổi ….. | - Trẻ biết chăm sóc cây, tìm vật chìm nổi trong nước, pha màu nước. | - Trẻ tưới cây, nhặt cỏ, lau lá cây.Làm thí nghiệm vật chìm vật nổi.Pha màu nước để tạo thành màu mới. | - Cây hoa, vật chìm, vật nổi, chậu nước, màu nước, chai nhựa. | x | x | x |

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHÁNH: CÁC NGUỒN NƯỚC QUANH BÉ (Thời gian từ 01/04 đến 27/04/2024)**

Người thực hiện: Hà Thị Thu Hương

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NGÀY**

***Thứ hai ngày 01 tháng 04 năm 2024***

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển:** PTTC

**Đề tài:** Tung bóng với người đối diện từ khoảng cách xa 4m

TCVĐ:Cướp cờ

**I. Mục đích yêu cầu**

***1****.****Kiến thức***

**-** Trẻ nhớ tên vận động ,biết thực hiện vận động đúng kĩ thuật ,phối hợp tay mắt nhịp nhàng và biết phối hợp với nhau để thực hiện tốt vận động tung và bắt bóng với người đối diện..

***2. Kỹ năng***

- Phát triển cơ tay cho trẻ. Rèn cho trẻ phản xạ nhanh nhẹn, khéo léo khi

***3****.****Thái độ***

- Trẻ biết hợp tác với bạn khi thực hiện vận động. Tích cực, hứng thú khi tham gia hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- Bóng , cờ.

- Nhạc bài cho tôi đi làm mưa với

**III. Cách tiến hành**

**\* Hoạt động 1: Khởi động.**

- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng xung quanh sân tập vừa đi vòng tròn vừa kết hợp các kiểu đi sau đó tách thành hàng ngang

**\* Hoạt động 2: Trọng động**

- BTPTC: Cô cho trẻ tập các động tác phát triển nhóm cơ

Tay : Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên ( kết hợp với vẫy bàn tay, nắm, mở bàn tay)

Lưng: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái

Chân: Nhảy lên, đưa hai chân sang ngang.

Bật: Bật luân phiên chân trước chân sau ( Tập 2l x8n)

 ĐTNM: ĐT tay

- Lần 1 tập theo nhịp đếm, lần 2 kết hợp bài “ Cho tôi đi làm mưa với”

- Vận động cơ bản : Tung bắt bóng với người đối diện

- Cô cho trẻ đứng thành 2 hàng đứng đối diện cách nhau 3-4m

- Hai cô làm mẫu lần 1: Trẻ quan sát

- Cô làm mẫu lần 2: Phân tích từng động tác

- Tư thế chuẩn bị hai tay cầm bóng, các ngón tay xoè rộng cầm bóng sau đó dùng lực tung bóng mạnh về phía người đối diện, người đối diện chú ý mắt nhìn theo bóng lưng thẳng và dùng hai tay bắt bóng, sau đó tung lại cho người đối diện

- Cô cho 2 trẻ lên thực hiên mẫu cả lớp quan sát và nhận xét

- Cô cho lần lượt 2 trẻ lên thực hiện (Cô quan sát , sửa sai khuyến kích trẻ tập)

- Cô hướng dẫn thêm cho những trẻ còn lúng túng, động viên khuyến khích trẻ thực hiện, sửa sai cho trẻ.

- Cô tổ chức thi đua các đội

- Cô hỏi trẻ tên vận động, và yêu cầu 1 trẻ lên tập lại

\* Trò chơi vận động: Cướp cờ.

- Cách chơi: Cô chia lớp ra làm 2 đội, thời gian trong một bản nhạc các thành viên trong đội có nhiệm vụ là lần lượt bật qua một con suối nhỏ, bật thật nhanh và chính xác, đội nào bật nhanh hơn và cướp được cờ trước đôi đó là đội thắng cuộc.

- Luật chơi : Bật không qua suối phải thực hiện lại.

+ Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét, khuyến khích và động viên trẻ.

**Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

**-** Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng trong lớp học 2-3 vòng.

- Cô nhận xét và kết thúc giờ học.

 **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

......................................................................................................................................................................................................

*2. Về cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:*

......................................................................................................................................................................................................

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

.........................................................................................................................................................................................................

***Thứ ba ngày 02 tháng 04 năm 2024***

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển:** PTNT

**Đề tài:** Sự kì diệu của nước

**I. Mục đích yêu cầu**

***1. Kiến thức:***

*-* Trẻ biết được nước có trong ao, hồ, sông, biển, biết được một số đặc điểm, tính chất của nước: dạng lỏng, không màu, không mùi, không vị,... và nước tồn tại ở nhiều dạng khác nhau như: thể rắn, thể lỏng, thể khí. Biết một số lợi ích của nước đối với con người, con vật, cây cối.

***2. Kỹ năng***:

- Phát triển kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định, khả năng tư duy, suy luận, phán đoán cho trẻ.

***3.Thái độ***

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết giữ gìn bảo vệ nguồn nước sạch. Sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả.

**II. Chuẩn bị**

- Chai nước suối, ấm điện, đá, video về các nguồn nước.

- Nhạc bài hát: Cho tôi đi làm mưa với, hạt mưa và em bé.

- Dụng cụ thử nghiệm cho trẻ: Ly nhựa, đường, chai nước lọc, thìa, chanh

**III. Cách tiến hành**

**\*Hoạt động 1: Bé vui ca hát**

- Cô và trẻ hát bài “ Cho tôi đi làm mưa với”

- Đàm thoại với trẻ về nội dung bài hát.

**\*Hoạt động 2: Quan sát và khám phá về nước**

- Trẻ quan sát video về các nguồn nước và trao đổi

+ Nước có ở những đâu?

+ Cô giới thiệu từng nguồn nước: Nước sông, nước biển, nước ao.(Nước ngọt, mặn, nợ)

- Cho trẻ quan sát chai nước suối cô đã chuẩn bị.

+ Chúng mình quan sát xem chai nước này có đặc điểm gì?(Màu sắc, mùi vị)

+ Cô cho trẻ uống nước lọc trong chai và hỏi trẻ nước có vị gì?có mùi gì không?

- Cô khái quát: nước có dạng lỏng, không màu, không mùi, không vị.

- Cô làm thí nghiệm cho trẻ quan sát về các dạng, tính chất của nước.

+ Cô cắm 1 ấm nước cho trẻ quan sát nước sôi sẽ có hiện tượng gì xảy ra? (Cần đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ)

+ Cô cho trẻ quan sát cục đá,cốc nước lọc.

- Cô đàm thoại cùng trẻ về tính chất của nước:

+ Vì sao nước lại bay hơi, lại rắn lại và tan ra?

=> Nước gặp nhiệt độ cao sẽ bay hơi thành khói, khi ở nhiệt độ thấp nước sẽ đóng băng lại thành đá, đá bỏ ra môi trường nóng bên ngoài lại tan ra thành nước.

- Trò chuyện cùng trẻ về lợi ích của nước:

+ Nước để làm gì?

+ Nếu không có nước thì sẽ ra sao?

- Cho trẻ quan sát video về nguồn nước đang bị ô nhiễm.

- Nước rất quan trọng không chỉ với con người mà còn quan trọng với cả các con vật và cây cối nữa. Không có nước, con người, con vật và  cây cối đều không sống được.

- Vậy chúng mình cần làm gì để bảo vệ nguồn nước?   khi sử dụng nước các con phải như thế nào?

Đúng rồi, nước là nguồn tài nguyên quý giá và có vai trò quan trọng trong đời sống của chúng ta. Vì vậy, các con phải biết giữ gìn nguồn nước, bảo về nguồn nước, không vứt rác bừa bãi xuống ao, hồ, sông, biển…và sử dụng nước tiết kiệm bằng cách lấy vừa đủ  nước uống, không xả quá nhiều nước, và khóa vòi nước khi không sử dụng.

**\*Hoạt động 3: Bé khéo tay**

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng và về nhóm cùng pha nước chanh đường và thưởng thức.

- Cô bao quát hướng dẫn trẻ. Cô nhận xét, động viên, khen ngợi trẻ

**IV. Đánh giá hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

......................................................................................................................................................................................................

*2. Về cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:*

......................................................................................................................................................................................................

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

.........................................................................................................................................................................................................

***Thứ tư ngày 03 tháng 04 năm 2024***

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển:** PTNN

**Đề tài:** Nhận biết nhóm chữ cái p, q

**I. Mục đích yêu cầu.**

***1.Kiến thức***

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái p, q. So sánh và nhận ra sự giống và khác nhau giữa chữ p và chữ q

***2.Kĩ năng***

 - Rèn cho trẻ cách phát âm chuẩn, phát âm to, rõ ràng, nhận biết nhanh chữ cái p, q trong tiếng, trong từ thông qua các trò chơi.

***3. Thái độ***

- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia hoạt động.

**II.Chuẩn bị**

- ĐD của cô: Tranh có từ “ sấm chớp”, “ sông quê”, ngôi nhà có gắn thẻ chữ.

- ĐD của trẻ: thẻ chữ p, q

**III. Cách tiến hành**

**\* Hoạt động1: Bé vui ca hát**

- Cô và trẻ hát bài: “ cho tôi đi làm mưa với”

- Trò chuyện cùng trẻ về một số hiện tượng tự nhiên

**\* Hoạt động 2: Bé làm quen nhóm chữ cái p, q**

- Cô giới thiệu tranh có từ “ Sấm chớp” cho trẻ quan sát.

- Đàm thoại về nội dung bức tranh. cô khái quát lại.

+ Cho trẻ đọc từ “ sấm chớp” dưới tranh. cô cho trẻ lên ghép từ bằng thẻ chữ rời. Đọc 2-3 lần.

+ Lên tìm chữ đã học.Cât những chữ đã học và chưa học đi để lại chữ p.

+ Cô giới thiệu chữ “ p” cô đọc mẫu và phấn tích cấu tạo chữ “ p”.

+ Cho đọc cả lớp 2-3 lần, đọc theo tổ, nhóm, cá nhân trẻ ( cô chú ý trẻ đọc sửa sai cho trẻ)

+ Cô giới thiệu chữ p in thường, viết thường, in hoa, khẳng định lại cách đọc là “ p”.

- Với chữ “ q” trong tranh “ sông quê”

+ Cho trẻ đọc từ “ sông quê” dưới tranh. cô cho trẻ lên ghép từ bằng thẻ chữ rời. Đọc 2-3 lần.

+ Lên tìm chữ đã học.Cât những chữ đã học và chưa học đi để lại chữ q.

+ Cô giới thiệu chữ “ q” cô đọc mẫu và phấn tích cấu tạo chữ “ q”.

+ Cho đọc cả lớp 2-3 lần, đọc theo tổ, nhóm, cá nhân trẻ ( cô chú ý trẻ đọc sửa sai cho trẻ)

+ Cô giới thiệu chữ q in thường, viết thường, in hoa, khẳng định lại cách đọc là “ q”.

- So sánh chữ “ p, q:

+ Khác nhau: Chữ p gồm một nét sổ thẳng và một nét cong tròn bên phải nét sổ thẳng, còn chữ q gồm một nét cong tròn và một nét thẳng phía bên phải nét cong tròn.

+ Giống nhau: đều có nét sổ thẳng và nét cong tròn

- Chơi : Tìm chữ theo yêu cầu

+ Cô nói tên chữ, trẻ chọn chữ giơ lên và phát âm to, rõ ràng.Ngược lại cô nêu đặc điểm chữ , trẻ tìm chữ phát âm.

**\* Hoạt động 3: Trò chơi ôn luyện**

- Trò chơi 1: Về đúng nhà

+ Cách chơi: Trẻ chon thẻ chữ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh: “ Tìm nhà”, trẻ về đúng nhà có gắn thẻ chữ theo yêu cầu của cô.

+ Luật chơi: Ai về sai nhà phải nhảy lò cò

- Trò chơi 2: Xếp chữ

+ Cách chơi: Cô cho trẻ ngồi theo nhóm, phát hột hạt cho trẻ, yêu cầu trẻ xếp chữ cái p, q. Tổ nào xếp nhanh, xếp đúng, tổ đó thắng cuộc.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, kiểm tra kết quả và động viên trẻ.

- Cô nhận xét giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

 *1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

......................................................................................................................................................................................................

*2. Về cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:*

......................................................................................................................................................................................................

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

.........................................................................................................................................................................................................

***Thứ năm ngày 04 tháng 04 năm 2024***

**HOẠT ĐỘNG HỌC:**

**Lĩnh vực phát triển:** PTNT

**Đề tài:**  Đo dung tích các vật, so sánh, diễn đạt kết quả đo

**I. Mục đích yêu cầu**

***1.Kiến thức:***

- Trẻ biết cách đo dung tích của các vật bằng các cách khác nhau và diễn đạt được kết quả đo

. ***2.Kỹ năng:***

**-** Rèn luyện kỹ năng so sánh, đong, đếm, rèn tính cẩn thận và sự khéo léo cho trẻ .

***3 Thái độ:***

-Trẻ tích cực, hứng thú khi tham gia hoạt động.

**II. Chuẩn bị**

- 1 bàn con, khay, 3 chai nước có chiều cao khác nhau

- Hai bình nước to (Có đánh dấu vạch), 1 chậu nước to. chai 0.5 lít, chai lavie 1 lít, chai 2 lít, cốc nhỏ, thẻ số (4 bộ), thước kẻ, chén, bát.

**III. Cách tiến hành**

**\* Hoạt động 1: Ôn so sánh chiều cao của 3 đối tượng.**
- Cô đưa ra 3 chai nước có chiều cao khác nhau: Cao nhất, thấp hơn và thấp nhất.
- Cho trẻ quan sát bằng mắt thường để nói kết quả.
- Cô đổ 3 chai nước vào 3 cái bát bằng nhau và cho trẻ nhận xét kết quả: Chai cao nhất đựng được nhiều nước nhất, chai thấp hơn đựng được ít nước hơn và chai thấp nhất đựng được ít nước nhất.
- Cô chính xác và kết luận
**\* Hoạt động 2: Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo**

- Cô giới thiệu đồ dùng
+ Trước mặt các con có gì? Các con thấy kích thước cái 3 chai này như thế nào đây?
- Vậy bạn nào giỏi, hãy cho cô biết chai nào đựng được ít nước nhất , chai nào đựng được nhiều nước nhất?
- Vì sao con biết? (gọi 2 – 3 trẻ trả lời)
- Để đo được dung tích của mỗi chai, cô dùng 1 cái chén làm đơn vị đo và nước đựng trong chai gọi là dung tích của chai.
- Đầu tiên, cô sẽ đo dung tích của cái chai số 1. Để đo dung tích của cái chai thì tay trái của cô giữ chai và tay phải của cô sẽ cầm chén múc nước ở bát, lưu ý phải múc đầy. Sau khi đã múc nước thì cô sẽ nhẹ nhàng đổ vào phễu trên miệng chai để nước chảy vào chai, không bị chảy ra ngoài. Cả lớp hãy cùng chú ý, quan sát và đếm xem có bao nhiêu lần chén nước nhé!
- Vậy, chai số 1 đo được bao nhiêu lần chén nước? Cô chọn thẻ số mấy để biểu thị cho dung tích của chai số 1
 => Như vậy, dung tích của chai số 1 bằng... lần chén nước đấy! Cả lớp cùng đọc?
- Cô chia đồ dùng về tổ cho trẻ. (Mỗi nhóm 3 chai, 1 chén và 1 bát)

- Cô cho trẻ thực hiện đo nước vào chai của nhóm mình và đặt thẻ số tương ứng
\* Cũng với cách đo tương tự, cô cho trẻ đo chai số 2, số 3 xem chai số 2, số 3 đựng được bao nhiêu chén nước và đặt thẻ số tương ứng.
- Chúng ta đã vừa hoàn thành xong phần đo dung tích của 3 cái chai.
-Vậy bạn nào có nhận xét gì về dung tích của 3 cái chai chúng ta vừa đo được?

=> Số lần đo dung tích của mỗi chai khác nhau bởi vì kích thước của 3 cái chai này không bằng nhau đấy
- Chai nào có kích thước nhỏ, thấp thì dung tích của chai đó ít. Chai nào có kích thước to, cao thì dung tích của chai đó nhiều.
**\* Hoạt động 3: Luyện tập củng cố**- Trò chơi “ Đội nào giỏi nhất”
+ Luật chơi: Cô sẽ chia lớp mình thành 3 đội. Đội Mây Hồng, đội Mây Xanh. Đội Hạt Mưa. Nhiệm vụ của mỗi đội sẽ đông đầy nước vào các chai to ở trên bàn. Đội nào đong được số nước vào chai nhiều nhất sẽ là đội chiến thắng.
+ Cách chơi: Khi nghe hiệu lệnh của cô thì bạn đầu tiên của mỗi đội sẽ bật qua suối nhỏ và nhanh chóng đong nước vào chai.và sau đó chạy về đập tay vào bạn thứ 2 và đứng về cuối hàng, bạn thứ 2 lại tiếp tục như vậy cho đến hết. Trò chơi kết thúc khi hết bản nhạc. Khi dong xong con đặt thẻ số tương ứng
- Cho trẻ tự nhận xét kết quả đong.
- Cô nhận xét và động viên trẻ.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

......................................................................................................................................................................................................

*2. Về cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:*

......................................................................................................................................................................................................

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

.........................................................................................................................................................................................................

***Thứ sáu ngày 05 tháng 04 năm 2024***

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển:** PTTM

**Đề tài:** Dạy vận động múa minh họa bài hát “ Mưa bóng mây”

**I. Mục đích yêu cầu.**

***1. Kiến thức***

- Trẻ biết vận động múa minh họa bài hát “ Mưa bóng mây” một cách khéo léo, mềm mại. Trẻ nhớ tên bài hát, tên nhạc sĩ.

***2. Kỹ năng***

- Rèn kỹ năng múa cho trẻ, rèn cho trẻ sự mạnh dạn, tự tin khi biểu diễn. Phát tiển khả năng cảm thụ âm nhạc cho trẻ.

***3.Thái độ***

- Trẻ tích cực, hứng thú vui học cùng cô.

**II. Chuẩn bị**

- Nhạc bài: Mưa bóng mây, mưa rơi; Tia nắng hạt mưa, Nhạc bài Babby shark

**III. Cách tiến hành:**

**\*Hoạt động 1: Ôn định**

- Cô đố trẻ: “ Hạt gì sinh ở trên mây

 Khi rơi xuống đất cỏ cây mát lành”

- Đố chúng mình là hạt gì? Mưa giúp ích gì cho cuộc sống của chúng ta?

- Mưa rất có ích và quan trọng với cuộc sống của chúng ta, mưa giúp cho con người có nguồn nước phục vụ sinh hoạt hàng ngày, cho con vật có nước uống, mưa tưới nước cho cây cối tốt tươi.

**\* Hoạt động 2: Dạy trẻ VĐMH bài hát “Mưa bóng mây”**

- Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc, chúng mình cùng đoán xem đó là đoạn nhạc trong bài hát gì nhé?

- Cô cho cả lớp hát lại bài hát 1- 2 lần.

- Để cho bài hát hay hơn nữa thì chúng mình có thể kết hợp với vận động gì?

- Cô giới thiệu vận động múa minh họa sẽ phù hớp với bài hát hơn

\* Cô giới thiệu vận động múa minh họa và làm mẫu

+ Cô phân tích từng động tác kết hợp với từng câu hát cho trẻ quan sát.

 ĐT 1: Có cơn mưa nào …bóng mây: Hai bàn tay đưa ra trước úp,lật bàn tay và tiếp tục đưa lên cao, tay cao tay thấp cuộn cổ tay lần lượt từ bên trái sang bên phải kết hợp chân nhún khuỵu gối.

 ĐT 2: Em về ... mưa bóng mây: Hai bàn tay đưa ra trước úp, lật bàn tay tiếp tục đưa một tay ra trước một tay ra sau vẫy hai tay kết hợp nhún chân.

 ĐT 3: Mẹ ơi... tóc em: Đưa lần lượt hai tay vòng lên cao trên đầu kết hợp nhún chân.

 ĐT 4: Mưa ơi……. Đã cười: Đưa tay xuống và đưa hai tay đan chéo lên má kết hợp nhún chân.

+ Cô múa lại cả bài kết hợp hát với nhạc đệm.

- Dạy trẻ múa:

+ Trẻ múa theo cô từng động tác. (cô sửa sai).

+ Trẻ múa minh họa kết hợp hát bài hát cùng cô 2-3 lần.

- Múa minh họa kết hợp lời bài hát với nhạc đệm.

- Thi đua tổ nhóm cá nhân múa ( cô sửa sai động tác múa cho trẻ).

- Củng cố : Hỏi trẻ lại tên vận động, tên bài hát, tác giả?

- Cô cùng cả lớp múa lại 1- 2 lần theo nhạc ( Cô tuyên dương trẻ.)

**\* Hoạt động 3**: **Qùa tặng âm nhạc**

- Cô giới thiệu và hát lần 1cho trẻ nghe bài hát : “Mưa rơi “ dân ca Xá

- Cô hát bài hát lần 2 và khuyến khích trẻ hát cùng . Bài hát có giai điệu vui rươi, rộn rang nói về hạt mưa, mưa rơi cho cây cối tốt tươi,búp chen lá trên cành, chăm hoa đua nở

**\* Hoạt động4: Trò chơi “ Nghe âm thanh đoán tên nhạc cụ”**

- Cô giới thiệu tên trò chơi và cách chơi: Cô mời 1 bạn lên lấy dụng cụ và gõ, cả lớp nhắm mắt và nghe xem âm thanh phát ra từ dụng cụ nào và giơ tay đoán. Bạn nào đoán sai hát 1 bài

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, động viên khuyến khích trẻ.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

......................................................................................................................................................................................................

*2. Về cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:*

......................................................................................................................................................................................................

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

........................................................................................................................................................................................................

***Thứ bẩy ngày 06 tháng 04 năm 2024***

**HOẠT ĐỘNG HỌC**

**Lĩnh vực phát triển:** PTNN

**Đề tài:Ôn** Nhận biết nhóm chữ cái p, q

**I. Mục đích yêu cầu.**

***1.Kiến thức***

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng chữ cái p, q. So sánh và nhận ra sự giống và khác nhau giữa chữ p và chữ q

***2.Kĩ năng***

 - Rèn cho trẻ cách phát âm chuẩn, phát âm to, rõ ràng, nhận biết nhanh chữ cái p, q trong tiếng, trong từ thông qua các trò chơi.

***3. Thái độ***

- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia hoạt động.

**II.Chuẩn bị**

- ĐD của cô: Tranh có từ “ sấm chớp”, “ sông quê”, ngôi nhà có gắn thẻ chữ.

- ĐD của trẻ: thẻ chữ p, q

**III. Cách tiến hành**

**\* Hoạt động1: Bé vui ca hát**

- Cô và trẻ hát bài: “ cho tôi đi làm mưa với”

- Trò chuyện cùng trẻ về một số hiện tượng tự nhiên

**\* Hoạt động 2: Bé làm quen nhóm chữ cái p, q**

- Cô giới thiệu tranh có từ “ Sấm chớp” cho trẻ quan sát.

- Đàm thoại về nội dung bức tranh. cô khái quát lại.

+ Cho trẻ đọc từ “ sấm chớp” dưới tranh. cô cho trẻ lên ghép từ bằng thẻ chữ rời. Đọc 2-3 lần.

+ Lên tìm chữ đã học.Cât những chữ đã học và chưa học đi để lại chữ p.

+ Cô giới thiệu chữ “ p” cô đọc mẫu và phấn tích cấu tạo chữ “ p”.

+ Cho đọc cả lớp 2-3 lần, đọc theo tổ, nhóm, cá nhân trẻ ( cô chú ý trẻ đọc sửa sai cho trẻ)

+ Cô giới thiệu chữ p in thường, viết thường, in hoa, khẳng định lại cách đọc là “ p”.

- Với chữ “ q” trong tranh “ sông quê”

+ Cho trẻ đọc từ “ sông quê” dưới tranh. cô cho trẻ lên ghép từ bằng thẻ chữ rời. Đọc 2-3 lần.

+ Lên tìm chữ đã học.Cât những chữ đã học và chưa học đi để lại chữ q.

+ Cô giới thiệu chữ “ q” cô đọc mẫu và phấn tích cấu tạo chữ “ q”.

+ Cho đọc cả lớp 2-3 lần, đọc theo tổ, nhóm, cá nhân trẻ ( cô chú ý trẻ đọc sửa sai cho trẻ)

+ Cô giới thiệu chữ q in thường, viết thường, in hoa, khẳng định lại cách đọc là “ q”.

- So sánh chữ “ p, q:

+ Khác nhau: Chữ p gồm một nét sổ thẳng và một nét cong tròn bên phải nét sổ thẳng, còn chữ q gồm một nét cong tròn và một nét thẳng phía bên phải nét cong tròn.

+ Giống nhau: đều có nét sổ thẳng và nét cong tròn

- Chơi : Tìm chữ theo yêu cầu

+ Cô nói tên chữ, trẻ chọn chữ giơ lên và phát âm to, rõ ràng.Ngược lại cô nêu đặc điểm chữ , trẻ tìm chữ phát âm.

**\* Hoạt động 3: Trò chơi ôn luyện**

- Trò chơi 1: Về đúng nhà

+ Cách chơi: Trẻ chon thẻ chữ vừa đi vừa hát khi có hiệu lệnh: “ Tìm nhà”, trẻ về đúng nhà có gắn thẻ chữ theo yêu cầu của cô.

+ Luật chơi: Ai về sai nhà phải nhảy lò cò

- Trò chơi 2: Xếp chữ

+ Cách chơi: Cô cho trẻ ngồi theo nhóm, phát hột hạt cho trẻ, yêu cầu trẻ xếp chữ cái p, q. Tổ nào xếp nhanh, xếp đúng, tổ đó thắng cuộc.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi, kiểm tra kết quả và động viên trẻ.

- Cô nhận xét giờ học.

**IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

 *1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ:*

......................................................................................................................................................................................................

*2. Về cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ:*

......................................................................................................................................................................................................

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ:*

.........................................................................................................................................................................................................

*Tiên Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2024*

 **PHÓ HIỆU TRƯỞNG TỔ TRƯỞNG GV**